

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BB
TỈNH BT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST

Ngày: 17-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BB,
TỈNH BT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn A.

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phạm Thị Bích L.

2/ Bà Trần Thị Nguyệt B.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn N - Thư ký Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BB, tỉnh BT tham gia phiên tòa:
Ông Tồn Đình T - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BT xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2021/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/QĐXXST-HS ngày 23/4/2021; đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn C, sinh năm: 1964; Tên gọi khác: Tám N; Nơi sinh tại: BT; Nơi cư trú: Khu phố LT, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh BT; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm H, sinh năm 1937 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1937; Vợ: Trương Thị A, sinh năm 1965; Bị cáo có 06 người con, lớn nhất sinh năm 1985 và nhỏ nhất sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang vào ngày 29/12/2020 và ra Quyết định trả tự do trong ngày 29/12/2020. Hiện nay bị cáo đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 20/2021/HSST-LCCT ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện BB.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Thiện Sỹ H, sinh năm: 1975; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh tại: BT; Nơi cư trú: Khu phố LT, thị trấn Lương, huyện BB, tỉnh BT; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Biên T, sinh năm 1940 và bà Trần Thị Xuân P, sinh năm 1947; Vợ: Nguyễn Thị Hương L, sinh năm 1980; Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1996 và nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang vào ngày 29/12/2020 và ra Quyết định trả tự do trong ngày 29/12/2020. Hiện nay bị cáo đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 20/2021/HSST-LCCT ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện BB.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Hồ Thành T, sinh năm: 1971; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh tại: BT; Nơi cư trú: Khu phố LT, thị trấn Lương, huyện BB, tỉnh BT; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cha không rõ, mẹ tên Hồ Thị S (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1980; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1995 và nhỏ nhất sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang vào ngày 29/12/2020 và ra Quyết định trả tự do trong ngày 29/12/2020. Hiện nay bị cáo đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 22/2021/HSST-LCCT ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện BB.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Huỳnh Văn N, sinh năm: 1986; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh tại: BT; Nơi cư trú: Khu phố LT, thị trấn Lương, huyện BB, tỉnh BT; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh B, sinh năm 1960 và con bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1962; Vợ: Hoàng Thị Mộng T, sinh năm 1986; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008 và nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân của bị can: Ngày 11/5/2006 bị Tòa án nhân dân huyện BB xử phạt 18 tháng tù về tội: Cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt ngày 13/02/2007, đóng án phí hình sự sơ thẩm vào tháng 12/2008; đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang vào ngày 29/12/2020 và ra Quyết định trả tự do trong ngày 29/12/2020. Hiện nay bị cáo đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 20/2021/HSST-LCCT ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện BB.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Đỗ Như T, sinh năm 1970 (Có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1980 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố LT, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh BT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/12/2020 tại nhà ông Phạm Văn C, sinh năm 1964, ở khu phố LT, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh BT. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BB bắt quả tang Phạm Văn C cùng với Hồ Thành T, sinh năm 1971, ở khu phố LT, thị trấn LS; Huỳnh Văn N, sinh năm 1986, ở khu phố LT, thị trấn LS và Huỳnh Thiện Sỹ H, sinh năm 1975, ở khu phố LT, thị trấn LS, huyện BB đang tham gia đánh bạc với hình thức đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền. Cơ quan Cảnh sát điều tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn C, Huỳnh Thiện Sỹ H, Hồ Thành T và Huỳnh Văn N và tạm giữ các tang vật, gồm: Thu tiền tại chiếu bạc với số tiền 9.610.000 đồng; 04 bộ bài tây 52 lá dùng để đánh phỏm; 01 chiếc mền màu xám đỏ đen; 01 tấm nỉ dùng để trải trên bàn để đánh bài; 01 xe ô tô hiệu Mazda bán tải, biển số 86C-119.27 và 05 cái điện thoại di động (gồm: 01 cái điện thoại di động Iphone 7 đã qua sử dụng, màu vàng đồng và 01 cái điện thoại di động Iphone 11 đã qua sử dụng, màu xanh rêu của Hồ Thành T; 01 cái điện thoại di động Oppo F9 đã qua sử dụng, màu tím đỏ của Huỳnh Văn N; 01 điện thoại di động Iphone xs max đã qua sử dụng, màu đen của Huỳnh Thiện Sỹ H và 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng, màu đen của Phạm Văn C). Thu tiền trong người: Của Phạm Văn C 1.145.000 đồng, của Hồ Thành T 6.470.000 đồng, của Huỳnh Văn N 3.030.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định: Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 29/12/2020, Huỳnh Thiện Sỹ H gọi điện thoại hỏi Phạm Văn C: “Có ai đánh bài phỏm hay không?”, C trả lời: “Chưa có ai, khi nào có sẽ gọi lại cho H”, nên H chạy xe mô tô đi thăm vườn thanh long của H ở khu vực thuộc thị trấn LS. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày 29/12/2020, Đỗ Như T, sinh năm 1970, ở khu phố LT, thị trấn LS đi bộ đến nhà C ngồi uống nước và hỏi C một số việc, thì C nảy sinh ý định đánh bài phỏm nên lấy điện thoại gọi điện cho H để rủ H đánh bài phỏm, nhưng H không bắt máy, rồi C gọi điện cho Hồ Thành T rủ T đến nhà C để đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền và T đồng ý. T mang tiền hơn 3.000.000 đồng (khoảng 3.300.000 đồng) và điều khiển xe ô tô biển số 86C-119.27 (do T mượn của Nguyễn Minh V, sinh năm 1972, ở khu phố LT, thị trấn LS là chủ sở hữu) đến nhà của C. H lấy điện thoại ra xem thấy cuộc gọi nhớ của C nên gọi lại cho C thì C nói: “Đã đủ người rồi, đến nhà C để đánh bài phỏm”. H mang theo tiền 4.700.000 đồng và điều khiển xe mô tô biển số 86B2-136.66 đến nhà C nhìn thấy C, T và Trung đang ngồi ngoài bàn trước sân nhà của C, trên bàn trải sẵn một chiếc mền và 01 tấm nỉ cùng với một bộ bài Tây 52 lá, H đến ngồi vào bàn cùng với C, T và Trung. Lúc này, C, T, H rủ Trung đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền, Trung nói không mang theo tiền, C, T và H nói cứ đánh đi. Trung đồng ý và tham gia đánh bài phỏm được 02 ván thì Trung có công việc nên Trung không chơi nữa và đi bộ về nhà.

Sau đó, Huỳnh Văn N đi bộ đến nhà C chơi nhìn thấy thiếu tay đánh bài phỏm nên N xin vào cùng chơi đánh bài phỏm, thì được C, T và H đồng ý. Khi đi, N không mang theo tiền nên lấy điện thoại gọi cho Nguyễn Thị Cọt (là bạn gái của N) đem tiền đến nhà C cho N mượn 1.000.000 đồng, thì Cọt đi đến nhà C đưa cho N 4.000.000 đồng và bảo N trả tiền phòng trọ 3.000.000 đồng cho Cọt. N lấy ra 1.000.000 đồng để trên bàn với mục đích là để đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền, còn lại 3.000.000 đồng N cất vào trong túi để trả tiền phòng trọ cho Cọt. Trong quá trình đánh bài phỏm, thì Nguyễn Thị Bích V (là vợ của T) gọi điện thoại đến cho T hỏi: “T đang ở đâu để Vân đưa tiền đến cho T đi mua cây cảnh”, T trả lời: “Đang ở nhà ông C”, nên Vân cầm tiền 5.000.000 đồng đến nhà C đưa cho T và T lấy tiền này bỏ vào trong ví (boss). Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày 29/12/2020, T, C, H và N đang đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền tại nhà C thì bị Công an ập đến bắt quả tang thu giữ tiền tại chiếu bạc là 9.610.000 đồng; trong đó: Tiền của T để tại chiếu bạc là 4.470.000 đồng, tiền của H để tại chiếu bạc là: 1.640.000 đồng, tiền của C để tại chiếu bạc là 2.700.000 đồng, tiền của N để tại chiếu bạc là 800.000 đồng và cùng các tang vật nêu trên.

Khi bắt đầu đánh bài phỏm, thì C, T, H và N quy ước đánh bài phỏm mức thắng thua như sau: 01 bộ bài Tây gồm 52 lá bài, chia cho 04 người chơi, người chia bài được 10 lá bài, 03 người còn lại mỗi người 09 lá bài. Người nhận 10 lá bài được đánh trước, mỗi lần đánh 01 lá bài xuống chiếu bạc, người bên cạnh ăn lá bài đó thì thắng 100.000 đồng, người đánh lá bài xuống thua 100.000 đồng, còn những người kế tiếp cũng tương tự như trên (đánh xoay vòng từ phải sang trái), ăn con bài thứ hai là 200.000 đồng, ăn con bài thứ ba thì bị đền bù (số tiền đền là 01 người chung hết cho cả 03 người), ăn con chốt hạ (con bài cuối cùng) thua 400.000 đồng. Ủ tròn thua 1.000.000 đồng (Ủ tròn là 10 lá bài đều dính vào phỏm, không có lá nào lẻ, 01 người ăn 3.000.000 đồng và 03 người thua mỗi người 1.000.000 đồng), Ủ bình thường thua 500.000 đồng (Ủ bình thường là 09 lá đều dính phỏm và 01 lá bài lẻ, 01 người ăn 1.500.000 đồng và 03 người thua mỗi người 500.000 đồng), bài cháy thua 400.000 đồng (tức bài không có phỏm), thua chốt là 300.000 đồng, thua ba là 200.000 đồng, thua nhì là 100.000 đồng.

Quá trình điều tra, Phạm Văn C, Huỳnh Thiện Sỹ H, Hồ Thành T và Huỳnh Văn N khai nhận toàn bộ nội dung diễn biến đánh bài phỏm nêu trên; đồng thời khai nhận số tiền dùng vào việc đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền, như sau: C dùng số tiền 2.200.000 đồng, H dùng số tiền 4.700.000 đồng, T dùng số tiền 3.000.000 đồng và N dùng số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền C thắng 500.000 đồng, T thắng 2.760.000 đồng, H thua 3.060.000 đồng và N thua 200.000 đồng.

Lời khai nhận của C, T, H và N phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của nhân chứng, người liên quan, biên bản bắt người phạm tội phạm tang và có thu giữ tang vật chứng. Hình thức đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền là hình thức nhiều người cùng tham đánh với nhau ăn thua bằng tiền nên C, H, T và N cùng phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền 10.900.000 đồng.

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BB thu giữ: 04 bộ bài Tây 52 lá dùng để đánh phỏm; 01 chiếc mềm màu xám đỏ đen và 01 tấm nilon dùng để trải trên bàn để trải đánh bài phỏm; sẽ chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BB để xử lý theo quy định pháp luật.

Cơ quan công an đã thu giữ tại chiếu bạc số tiền: 9.610.000 đồng và số tiền thu trong người của những người tham gia đánh bạc là: 10.645.000 đồng. Cơ quan điều tra đã chuyển tất cả số tiền nói trên vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB để xử lý theo quy định pháp luật.

Cơ quan công an đã thu giữ tại chiếu bạc số tiền: 9.610.000 đồng và số tiền thu trong người của những người tham gia đánh bạc là: 10.645.000 đồng. Cơ quan điều tra đã chuyển tất cả số tiền nói trên vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB để xử lý theo quy định pháp luật.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 10.900.000 đồng dùng vào việc đánh bạc (trong đó: Số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 9.610.000 đồng và buộc T nộp lại số tiền 1.290.000 đồng thu lợi bất Ch).

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe ô tô hiệu Mazda, biển số 86C-119.27. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe ô tô trên là của Nguyễn Minh V, sinh năm 1972, ở khu phố LT, thị trấn LS, huyện BB (là chủ sở hữu) không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra Công an huyện BB đã quyết định xử lý, giao trả lại cho Nguyễn Minh V là phù hợp với quy định pháp luật.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 05 cái điện thoại di động. Quá trình điều tra, xác định 02 cái điện di động trên không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra xử lý, giao trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp với quy định pháp luật, gồm: Trả lại 01 cái điện thoại di động Iphone 11 đã qua sử dụng, màu xanh rêu cho Hồ Thành T; 01 cái điện thoại di động Oppo F9 đã qua sử dụng, màu tím đỏ cho Huỳnh Văn N.

Đối với 03 cái điện thoại di động còn lại là do các bị can dùng làm phương tiện liên lạc gọi rủ nhau đến đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền, nên sẽ chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BB để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 29/CT-VKS.HBB ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BB đã truy tố bị cáo Phan Văn C, Huỳnh Thiện Sỹ H, Hồ Thành T và Huỳnh Văn N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận hành vi phạm tội của các bị cáo Phan Văn C, Huỳnh Thiện Sỹ H, Hồ Thành T và Huỳnh

Văn N về tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321, Điều 32, Điều 35; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Phan Văn C số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Xử phạt bị cáo Huỳnh Thiện Sỹ H số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Xử Phạt bị cáo Hồ Thành T số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Khoản 1 Điều 321, Điều 32, Điều 35; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn N số tiền 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về tang, vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 04 bộ bài Tây 52 lá dùng để đánh phỏm; 01 chiếc mềm màu xám đỏ đen và 01 tấm nỉ dùng để trải trên bàn để trải đánh bài phỏm.

Cơ quan công an đã thu giữ tại chiếu bạc số tiền: 9.610.000 đồng và số tiền thu trong người của những người tham gia đánh bạc là: 10.645.000 đồng và đã chuyển tất cả số tiền nói trên vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB để xử lý theo quy định pháp luật. Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 10.900.000 đồng dùng vào việc đánh bạc (Trong đó: Số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 9.610.000 đồng và buộc bị cáo T nộp lại số tiền 1.290.000 đồng thu lợi bất Ch). Số tiền thu trong người con bạc là 10.645.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo sau: Trả lại cho bị cáo C số tiền 1.145.000 đồng; Bị cáo N số tiền 3.030.000 đồng và bị cáo T số tiền 6.470.000 đồng.

Đối với 01 xe ô tô hiệu Mazda, biển số 86C-119.27. Trong quá trình điều tra, xác minh, Cơ quan điều tra đã xác định được chủ sở hữu nhưng không dùng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra xử lý, giao trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Minh V, sinh năm 1972, ở khu phố LT, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh BT là đúng quy định của pháp luật.

Đối với tài sản là 05 cái điện thoại di động. Trong quá trình điều tra, xác minh được 02 cái điện thoại không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho các chủ sở hữu là phù hợp với quy định pháp luật, gồm: Trả lại 01 cái điện thoại di động Iphone 11 đã qua sử dụng, màu xanh rêu cho Hồ Thành T; 01 cái điện thoại di động Oppo F9 đã qua sử dụng, màu tím đỏ cho Huỳnh Văn N; còn 03 cái điện thoại di động còn lại quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo xác định không dùng vào việc đánh bạc, nên trả lại 03 điện thoại di động gồm 01 cái điện thoại di động Iphone 7 đã qua sử dụng, màu tím đỏ của Hồ Thành T; 01 điện thoại di động Iphone xs max đã qua sử dụng, màu đen của Huỳnh Thiện Sỹ H và 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng, màu đen của Phạm Văn C.

Các bị cáo Phạm Văn C, Huỳnh Thiện Sỹ H, Hồ Thành T và Huỳnh Văn N không trình bày lời bào chữa, các bị cáo nhất trí về lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện BB.

Lời nói sau cùng bị cáo Phạm Văn C trình bày: Bị cáo cảm thấy rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo hứa không bao giờ vi phạm nữa, bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được xử phạt tiền, bị cáo hứa sau khi nhận bản án bị cáo sẽ nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện BB.

Lời nói sau cùng bị cáo Huỳnh Thiện Sỹ H trình bày: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo hứa không bao giờ vi phạm nữa, bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được xử phạt tiền, bị cáo hứa sau khi nhận bản án bị cáo sẽ nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện BB.

Lời nói sau cùng bị cáo Hồ Thành T trình bày: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo hứa không bao giờ vi phạm nữa, bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được xử phạt tiền, bị cáo hứa sau khi nhận bản án bị cáo sẽ nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện BB.

Lời nói sau cùng bị cáo Huỳnh Văn N trình bày: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo hứa không bao giờ vi phạm nữa, bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được xử phạt tiền, bị cáo hứa sau khi nhận bản án bị cáo sẽ nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện BB.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện BB, Viện kiểm sát nhân dân huyện BB, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi của các bị cáo:* Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/12/2020 tại khu phố LT, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh BT do Phạm Văn C, Hồ Thành T, Huỳnh Thiện Sỹ H và Huỳnh Văn N cùng tham gia đánh bạc với hình thức đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền (là hình thức nhiều người cùng tham gia đánh với nhau) thì bị phát hiện bắt quả tang, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 10.900.000 đồng nên C, T, H và N cùng phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền 10.900.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Phạm Văn C, Huỳnh Thiện Sỹ H, Hồ Thành T và Huỳnh Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” thuộc trường hợp số tiền dùng vào việc đánh bạc có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Do vậy, Cáo trạng số 29/CT-VKS.HBB ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện

BB truy tố các bị cáo theo khung hình phạt và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cho thấy: Các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức rõ hành vi đánh bài phỏm là một trong những hình thức đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền mà Nhà nước nghiêm cấm vì đây là tệ nạn, là mầm mống làm phát sinh tội phạm. Thế nhưng vì động cơ tư lợi, muốn dễ dàng có khoản thu thập mà không phải lao động nặng nhọc nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi đánh bài phỏm thu lợi thông qua việc cá cược.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo Phạm Văn C, Huỳnh Thiện Sỹ H, Hồ Thành T và Huỳnh Văn N không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn C, Huỳnh Thiện Sỹ H, Hồ Thành T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Đối với bị cáo Huỳnh Văn N có nhân thân xấu nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại Điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 mà chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 32, Điều 35, Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thiện Sỹ H số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Hồ Thành T số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 32, Điều 35, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn N số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Các bị cáo khai rủ nhau đánh bài với hình thức ai thắng thì lấy số tiền thắng bao lại mấy người thua nhậu, các bị cáo nhất thời phạm tội, nên xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, các bị cáo xin Hội đồng xét xử phạt tiền các bị cáo, các bị cáo hứa sau khi xét xử các bị cáo sẽ nộp tiền phạt vào Chi cục thi hành án huyện BB. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét phạt tiền các bị cáo

Chín, H, T và N là cũng đủ trừng trị, răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với hành vi tham gia đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền cùng với Phạm Văn C, Huỳnh Thiện Sỹ H, Hồ Thành T được 02 ván thì nghỉ của Đỗ Như T, xét thấy tại thời điểm Trung tham gia không chứng minh được số tiền dùng vào việc đánh bạc là bao nhiêu, nên Cơ quan CSĐT có công văn chuyển hồ sơ đến Công an thị trấn LS để xem xét xử lý vi phạm hành Ch là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với hành vi đem số tiền 4.000.000 đồng đưa cho Huỳnh Văn N đang tham gia đánh bạc tại nhà Phạm Văn C và N lấy 1.000.000 đồng ra dùng vào việc đánh bạc nêu trên của Nguyễn Thị Cột. Quá trình điều tra, xác định Cột là dân ở tỉnh Phú Yên đến thị trấn LS làm thuê và thuê phòng trọ ở, sau khi sự việc xảy ra, Cột đã bỏ đi đâu, không rõ nhân thân lai lịch, nên Cơ quan điều tra tiếp tục, xác minh làm rõ, nếu có căn cứ thì đề nghị xử lý sau.

Đối với hành vi đem số tiền 5.000.000 đồng đưa cho Hồ Thành T đang tham gia đánh bạc tại nhà Phạm Văn C của Nguyễn Thị Bích V. Quá trình điều tra, xác định Vân đưa số tiền này cho T với mục đích là để mua cây cảnh, không dùng vào mục đích đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý Vân là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với: 04 bộ bài Tây 52 lá dùng để đánh phỏm; 01 chiếc mềm màu xám đỏ đen và 01 tấm nỉ dùng để trải trên bàn để trải đánh bài phỏm đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BB sẽ tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền thu giữ tại chiếu bạc: 10.900.000 đồng (trong đó số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 9.610.000 đồng và buộc Hồ Thành T nộp lại số tiền 1.290.000 đồng thu lợi bất chính) và thu giữ trong người của những người tham gia đánh bạc số tiền là: 10.645.000 đồng, số tiền này đã chuyển vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB sẽ được xử lý như sau: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước gồm: Số tiền dùng vào việc đánh bạc là 9.610.000 đồng và số tiền bị cáo T thu lợi bất Ch là 1.290.000 đồng. Đối với số tiền 10.645.000 đồng thu giữ trong người của những người tham gia đánh bạc sẽ được trả lại cho các bị cáo như sau: Trả lại cho bị cáo C số tiền 1.145.000 đồng; Bị cáo N số tiền 3.030.000 đồng và bị cáo T số tiền 6.470.000 đồng.

- Đối với 01 xe ô tô hiệu Mazda, biển số 86C-119.27. Trong quá trình điều tra, xác minh, Cơ quan điều tra đã xác định được chủ sở hữu nH không dùng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra xử lý, giao trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Minh V, sinh năm 1972, ở khu phố LT, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh BT là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không phải xem xét, xử lý.

- Đối với tài sản là 05 cái điện thoại di động. Trong quá trình điều tra, xác minh được 02 cái điện thoại không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho các chủ sở hữu là phù hợp với quy định pháp luật, gồm: Trả lại 01 cái điện thoại di động Iphone11 đã qua sử dụng, màu xanh rêu cho Hồ Thành T; 01 cái điện thoại di động Oppo F9 đã qua sử dụng, màu tím đỏ cho Huỳnh Văn N là

đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không phải xem xét, xử lý; còn 03 cái điện thoại di động còn lại quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai không dùng vào việc đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo gồm: 01 cái điện thoại di động Iphone 7 đã qua sử dụng, màu vàng đồng của Hồ Thành T; 01 cái điện thoại di động Iphone XS Max đã qua sử dụng, màu đen của Huỳnh Thiện Sỹ H và 01 cái điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng, màu đen của Phạm Văn C.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 321; Điều 32; Điều 35; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

* **Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Văn C phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn C số tiền 25.000.000 đồng.

* **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 321; Điều 32; Điều 35; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

* **Tuyên bố:** Bị cáo Huỳnh Thiện Sỹ H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thiện Sỹ H số tiền 25.000.000 đồng.

* **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 321; Điều 32; Điều 35; Khoản 3, Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

* **Tuyên bố:** Bị cáo Hồ Thành T phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thành T số tiền 25.000.000 đồng.

* **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 321; Điều 32; Điều 35; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

* **Tuyên bố:** Bị cáo Huỳnh Văn N phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn N số tiền 20.000.000 đồng.

* **Biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 04 bộ bài Tây 52 lá dùng để đánh phỏm; 01 chiếc mềm màu xám đỏ đen và 01 tấm nỉ dùng để trải trên bàn để trải đánh bài phỏm đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BB theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/3/2021.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 10.900.000 đồng, trong đó số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 9.610.000 đồng và buộc bị cáo Hồ Thành T nộp lại số tiền 1.290.000 đồng thu lợi bất chính.

- Trả lại số tiền 10.645.000 đồng cho các bị cáo như sau: Trả lại cho bị cáo Phạm Văn C số tiền 1.145.000 đồng; Bị cáo Huỳnh Văn N số tiền 3.030.000 đồng và bị cáo Hồ Thành T số tiền 6.470.000 đồng.

- Trả lại 01 cái điện thoại di động Iphone 7 đã qua sử dụng, màu vàng đồng cho bị cáo Hồ Thành T; 01 cái điện thoại di động Iphone XS Max đã qua sử dụng, màu đen cho bị cáo Huỳnh Thiện Sỹ H và 01 cái điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng, màu đen cho bị cáo Phạm Văn C.

Các tang vật chứng nói trên đã chuyển theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/3/2021; Số tiền trên đã chuyển ngày 22/02/2021 và ngày 25/02/2021 theo Giấy nộp tiền vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước huyện BB của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB.

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Huỳnh Thiện Sỹ H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Hồ Thành T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm của các bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/5/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BT;
- Viện KSND tỉnh BT;
- Viện KSND huyện BB;
- Công an huyện BB;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi bị cáo thường trú;
- Chi cục THADS huyện BB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn A

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Bích L Trần Thị Nguyệt B

Nguyễn Tuấn A